

Số: 65/BC-VIN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CÔNG TY VINATRANS NĂM 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp 2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam (VINATRANS);

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần giao nhận kho vận ngoại thương Việt Nam (VINATRANS) trân trọng báo cáo Đại hội Đồng Cổ Đông kết quả kiểm tra, giám sát năm 2021 và kế hoạch hoạt động năm 2022 như sau :

I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát

Trong năm, Ban Kiểm Soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ công ty và nghị quyết Đại hội cổ đông trong việc quản lý và điều hành hoạt động kinh doanh, cụ thể:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HDQT) và một số cuộc họp của Ban điều hành, giám sát việc triển khai nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, của HDQT và của Ban điều hành.
- Báo cáo kiểm soát hàng quý theo đúng quy định của Điều lệ Công Ty, đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh trong quý, kịp thời phản ánh, ghi nhận hoạt động của Công ty để báo cáo cho HDQT.
- Kiểm tra, thẩm định báo cáo tài chính soát xét 6 tháng đầu năm 2021, BCTC năm 2021.
- Giám sát việc thực thi pháp luật và thực hiện các quy chế mà công ty đã ban hành.

II. Đánh giá việc thực hiện nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2020

1. Về hoạt động kinh doanh:

Tình hình kinh doanh trong năm gặp nhiều khó khăn. Mặc dù phải làm việc trong điều kiện giãn cách xã hội phòng chống dịch Covid 19, các phòng kinh doanh đã chủ động, linh hoạt và phối hợp nhịp nhàng để đảm bảo sự liên lạc, không gián đoạn các dịch vụ cung cấp.

Tiếp tục làm tốt công tác giao nhận, vận chuyển, dịch vụ logistics với các dự án và hợp đồng đang thực hiện. Triển khai làm tốt việc cung cấp dịch vụ chuỗi cung ứng logistics với các hợp đồng mới ký.

Năm 2021, công ty tiếp tục kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ đề ra. Dịch vụ logistics được chú trọng phát triển ở tất cả các đơn vị kinh doanh, việc tìm kiếm và phát triển khách hàng mới được các đơn vị quan tâm, công tác bán hàng được đẩy mạnh. Tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty



bị lỗ, doanh thu không bù đắp nổi chi phí nên đòi hỏi Ban Điều hành Công ty đẩy mạnh tiến độ thực hiện tái cơ cấu.

Chủ động tìm kiếm khách hàng cho thuê bãi, phát triển mảng dịch vụ kho để tối ưu hóa lợi nhuận. Bộ phận kinh doanh Kho bãi đã phát triển thêm 02 khách hàng thuê bãi. Bên cạnh đó, Công ty cũng phát triển thêm mảng dịch vụ logistics cho một số khách hàng mới,...

2. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính:

Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2021 được Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC thực hiện kiểm toán.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở hợp nhất báo cáo tài chính riêng của Công ty Vinatrans và báo cáo tài chính của Công ty con là Công ty TNHH Vận tải Ô tô Vina Vinatrans. Báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Mục đích báo cáo tài chính hợp nhất: giúp nhà đầu tư đánh giá cơ hội tài chính và rủi ro tiềm tàng của Công ty mẹ

- Rà soát, kiểm tra, đối chiếu và đôn đốc thu hồi công nợ định kỳ hàng tháng. Đối với nợ khó đòi Công ty Quatron là 688 triệu đồng, Công ty đã thu hồi được 194 triệu đồng từ kết quả đấu giá tài sản thi hành án.

2.1 Tình hình tài chính công ty VINATRANS

* Báo cáo tài chính của Công ty được lập một cách trung thực và hợp lý, phản ánh đúng tình hình tài chính của Công ty tại các thời điểm và thời kỳ, tuân thủ các chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành khác. Các báo cáo tài chính cũng được công bố tới các cổ đông một cách kịp thời theo các quy định hiện hành.

- Tổ chức hạch toán kế toán: Công ty đã thực hiện việc hạch toán và mở sổ sách kế toán phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

* Đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết:

- Mua trái phiếu công ty VNT Logistics 4.500 triệu đồng.
- Cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Vinafreight 18.240 triệu đồng.
- Mua cổ phiếu của Công ty Vinatrans Đà Nẵng 1.520 triệu đồng.

* Trong năm 2021, lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh liên kết là 30.550 triệu đồng.

2.1.1 Tình hình biến động tài sản, nguồn vốn (BCTC riêng)

Trong năm 2021, Công ty đã đạt các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu như sau:

ĐVT: triệu đồng

STT	Khoản mục	2020	2021	Tăng/giảm		Tỷ trọng /Tổng TS, NV
				Giá trị	Tỷ lệ	
A	TÀI SẢN	340.205	339.924	-281	-0.83%	100%
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	156.952	191.993	35.041	18,25%	56,48%
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.850	18.377	9.527	107,65%	5,41%
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	92.000	115.000	23.000	25%	33,83%
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	54.204	57.220	3.016	5,56%	29,80%
	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	30.397	27.454	-2.943	-9,68%	14,30%
	Trả trước cho người bán ngắn hạn	142	798	656	397,89%	0,42%
	Phải thu ngắn hạn khác	24.352	29.456	5.104	20,96%	15,34%
	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-688	-488	200	29,07%	0,1%
4	Hàng tồn kho	1.889	30	-1.859	-98,41%	1%

5	Tài sản ngắn hạn khác	8	1.364	1.356		0,71%
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	183.253	147.931	-35.322	-19,27%	43,52%
1	Các khoản phải thu dài hạn	28	10	-18	64,29%	0,0125
2	Tài sản cố định	16.707	17.040	333	2%	0,23%
	Tài sản cố định hữu hình	7.060	7.416	356	5,04%	0,24%
	- Nguyên giá	23.267	24.534	1.267	5,45%	0,86%
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-16.207	-17.118	991	6,11%	0,67%
	Tài sản cố định vô hình	9.647	9.623	-24	0,25%	-0,02%
	- Nguyên giá	9.911	9.911	0		
	- Giá trị hao mòn lũy kế	-264	-288	24	9,1%	0,02%
3	Tài sản dở dang dài hạn	31	31	0		
4	Đầu tư tài chính dài hạn	166.363	130.646	-35.717	21,47%	24,14%
	Đầu tư vào công ty con	17.947	17.947	0		
	Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	28.576	28.576	0		
	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	34.838	54.602	19.764	56,73%	13,36%
	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	85.000	29.519	-55.481	-65,27%	-37,5%
5	Tài sản dài hạn khác	122	202	80	65,57%	0,05%
B	NGUỒN VỐN	340.205	339.924	-281	-0,83%	100%
I	NỢ PHẢI TRẢ	54.112	46.192	-7.920	-14,64%	-2,33%
1	Nợ ngắn hạn	53.628	45.733	-7.895	-14,72%	-2,32%
	Phải trả người bán ngắn hạn	25.457	19.276	-6.181	-24,28%	-1,82%
	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.983	359	-2.624	-87,97%	-0,77%
	Phải trả người lao động	16.914	18.102	1.188	7,02%	0,35%
	Phải trả ngắn hạn khác	1.343	2.222	879	65,45%	0,26%
	Quỹ khen thưởng phúc lợi	6.395	5.773	-622	-9,73%	-0,18%
2	Nợ dài hạn	483	459	-24	-5%	
II	VỐN CHỦ SỞ HỮU	286.093	293.731	7.638	2,67%	2,25%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	286.093	293.731	7.638	2,67%	2,25%
2	Vốn khác của chủ sở hữu	136	136	0		
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	30.957	38.595	7.638	2,67%	2,25%

Với số liệu trên, tài sản và nguồn vốn giảm 0,83% so với năm 2020, trong đó Ban Kiểm soát lưu ý một số điểm nổi bật trong năm như sau :

- **Các khoản phải thu khác:** các khoản phải thu ngắn hạn khác tăng 5.104 triệu đồng
- **Các khoản đầu tư tài chính:** Rà soát, kiểm tra, đối chiếu và đôn đốc thu hồi công nợ định kỳ hàng tháng. Đối với nợ khó đòi Công ty Quatron là 688 triệu đồng, Công ty đã thu hồi được 194 triệu đồng từ kết quả đấu giá tài sản thi hành án.

- Đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên doanh liên kết:
 - + Mua trái phiếu công ty VNT Logistics 4.500 triệu đồng.
 - + Cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Vinafreight 18.240 triệu đồng.
 - + Mua cổ phiếu của Công ty Vinatrans Đà Nẵng 1.520 triệu đồng.
 - + Trong năm 2021, lợi nhuận, cổ tức được chia từ các Công ty liên doanh liên kết là 30.550 triệu đồng.

- **Các khoản phải trả khác:** so với số liệu đầu năm 2021 giảm 6.181 triệu đồng

2.1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

- **Kết quả kinh doanh của riêng Công ty mẹ (Theo BCTC của Công ty mẹ)**

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	182.864	209.340	26.476	14,48%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30.121	34.890	4.769	15,83%
Lợi nhuận khác	-91	3	94	103,29%
Tổng lợi nhuận trước thuế	30.030	34.893	4.863	16,19%
Thuế TNDN	3.530	1.655	-1.875	-53,12%
Lợi nhuận sau thuế	26.500	33.238	6.738	25,43%

- Căn cứ vào số liệu trên, so với năm 2020, doanh thu tăng 14,48%, nguyên nhân do tăng doanh thu của loại hình chuyên phát nhanh thông qua việc làm đại lý cho Công ty DHL
- Lợi nhuận trước thuế tăng 4.863 triệu đồng, tương ứng 16.19%, lợi nhuận sau thuế tăng 6.738 triệu đồng, tương ứng tăng 25,43%.
- Phần doanh thu tài chính năm 2021 tăng 13.916 triệu đồng, bên cạnh việc công ty đã chủ động trong việc quay vòng và sử dụng dòng tiền, tìm kiếm các tổ chức tín dụng uy tín để gửi tiết kiệm với lãi suất dao động từ 6,5% - 9,55%/năm, Công ty đã nhận được khoản chia lợi nhuận từ các Công ty liên doanh liên kết, trong đó có lợi nhuận tích dồn từ Công ty liên doanh Agility sau hơn 10 năm góp vốn hoạt động.

2.2 Kết quả giám sát từ các hoạt động đầu tư tài chính vào các công ty con, công ty liên doanh, liên kết:

2.2.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Doanh thu cung cấp dịch vụ	38.924	34.754	-4.170	-10,71%
Lợi nhuận sau thuế TNND	3.754	531	-3.223	-85,86%
Lợi nhuận sau thuế chưa PP	9.354	9.510	156	1,7%
Vốn góp Chủ sở hữu	19.400	19.400		
Tỷ lệ lãi/vốn	19,35%	2,7%	-16,65	

- Năm 2021 công ty con tiếp tục hoạt động có lãi 531 triệu đồng, tỷ lệ lãi trên vốn giảm đáng kể chỉ còn 2,7%..
- Do giá nhiên liệu và chi phí cầu đường biến động đã ảnh hưởng đến chi phí và lợi nhuận của hoạt động vận tải, đặc biệt trong năm 2021 do ảnh hưởng của dịch Covid 19, giãn cách xã hội làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty con..
- Trong năm Công ty Vtruck có phát sinh tai nạn cháy xe, vụ tai nạn may mắn không gây thiệt hại về người nhưng làm phát sinh tổn thất 1,37 tỷ đồng sau khi đã cản trừ các khoản đền bù thiệt hại

2.3 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất :

ĐVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tăng giảm	Tỷ lệ tăng giảm
Tổng lợi nhuận trước thuế	74.495	50.415	-24.080	-32,32%
Lãi lỗ trong Công ty LD, LK	40.106	15.399	-24.707	-61,6%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	70.080	49.129	-20.951	-29,89%
Lợi nhuận sau thuế của Cổ đông kiểm soát	281	39	-242	-86,12%
Lãi suy giảm trên Cổ phiếu	2,7	1,9	-0,8	

- Năm 2021, tổng lợi nhuận trước thuế giảm 24.080 triệu đồng; Lãi lỗ trong Công ty liên doanh liên kết giảm 24.707 triệu đồng tương ứng với 616%; Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ giảm 20.951 triệu đồng .

2.4 Một số vấn đề khác:

- Đối với khu đất 102C Nguyễn Văn Cừ. Hiện công ty vẫn đang làm việc với Sở TN&MT Tp.HCM về việc xác định tính pháp lý cho khu đất này.
- Công ty đã liên hệ 1 số đơn vị tư vấn để gia hạn hợp đồng thuê đất khu kho bãi 161 Nguyễn Văn Quỳ, quận 7 và đến nay vẫn đang trong quá trình thực hiện.

2.5 So sánh mức độ hoàn thành kế hoạch:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	%TH/KH
1	Doanh thu	165.000	209.000	126,87%
2	Lợi nhuận sau thuế	27.100	33.238	122,65%
3	Chi trả cổ tức (đ/cp)	700	1200	171,43%

Theo số liệu so sánh, năm 2021 là năm công ty kinh doanh có hiệu quả, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch do Nghị quyết Đại hội cổ đông đề ra.

III. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, BGD và các cán bộ quản lý :

- Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát nhận thấy các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng các định hướng, chỉ đạo điều hành công ty. Trước những khó khăn chung của ngành vận tải, tình hình cạnh tranh gay gắt về nguồn nhân lực nhưng Công ty vẫn giữ vững và ổn định các nhân sự chủ chốt, vẫn hoạt động kinh doanh có lãi.

- Trong năm, HĐQT đã tổ chức các cuộc họp hàng quý và thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để triển khai nghị quyết của đại hội cổ đông; thảo luận và quyết nghị về những vấn đề chính yếu của Công Ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty.

- Bộ máy quản lý của công ty được hoàn thiện, đội ngũ cán bộ quản lý cấp phòng, chi nhánh được bổ sung đã góp phần nâng cao sức mạnh trong công tác điều hành của Công ty. Thực hiện tái cấu trúc các phòng ban, kiện toàn bộ máy nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của từng bộ phận; phát huy tính chủ động tinh thần sáng tạo của cán bộ công nhân



viên trong Công ty ; đồng sức đồng lòng cùng hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh đặt mục tiêu lợi nhuận chung lên hàng đầu.

- Các thành viên HĐQT và BGD đã có nhiều nỗ lực, linh hoạt trong việc xây dựng các định hướng, có những quyết sách, chỉ đạo kịp thời để điều hành công ty, nhờ đó Công ty từng bước vượt qua khó khăn, khắc phục những tác động bất lợi của đại dịch covid.

- HĐQT, Ban TGD đã từng bước kiện toàn khung pháp lý cho các hoạt động của Công ty thông qua việc ban hành các quy chế, quy định; kiện toàn tái cơ cấu các phòng ban trong Công ty, báo cáo lộ trình thực hiện tái cơ cấu vốn của Vinatrans tại các Công ty con , Công ty liên kết. Xây dựng và trình thông qua dự thảo quy chế tài chính (sửa đổi) trong quý I/2022; Xây dựng phương án định biên nguồn nhân sự, Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trình Tổng công ty phê duyệt.

IV. Các đề xuất và kiến nghị

Nguồn thu chính của năm 2021 là từ hoạt động tài chính: tiền gửi ngân hàng và lợi nhuận cổ tức của các Công ty liên doanh liên kết.

Hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty trong năm 2021 lỗ, Công ty đang từng bước kiện toàn lại nhân sự sắp xếp lại chức năng các phòng ban để không bị chồng chéo lẫn lộn trong quá trình hoạt động, chủ động tìm kiếm nguồn khách hàng tiềm năng , tận dụng cơ hội tiếp cận các khách hàng trong hệ thống Vnsteel để đẩy mạnh cung cấp dịch vụ trong hệ thống phần đầu tăng 15-20% so với năm 2021.

Trước đây của dịch vụ cho thuê kho bãi chiếm tỷ trọng đáng kể, đặc biệt từ khu kho bãi 161 Nguyễn Văn Quỳ, quận 7 đang tiến hành sửa chữa nhỏ, cải tạo khu kho bãi để cải thiện hoạt động kinh doanh kho bãi; khu đất tại lô A8 đường Trường Sơn với diện tích cho thuê 895m2 hiện nay đã hết công suất vì vậy với kế hoạch xây dựng văn phòng tại địa điểm này Công ty nên tiến hành sớm để tận dụng hết lợi thế của vị trí nói trên.

Hoàn thiện pháp lý các cơ sở nhà đất tạo điều kiện thuận lợi trong việc đầu tư kho bãi, trung tâm phân phối hàng hóa , phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính của Công ty.

V. Kế hoạch hoạt động năm 2022

Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công Ty và tiếp tục thực hiện chương trình công tác đã ban hành, cụ thể:

- Giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2022

- Thực hiện giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công Ty.

- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2022 của Công Ty.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban kiểm soát nhất trí thông qua, kính trình Đại Hội đồng cổ đông.

